

Số: 425/CBTT-MQB

Quảng Trị, ngày 28 tháng 7 năm 2026

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
6 tháng đầu năm 2026**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: **Công ty Cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 01 Hoàng Văn Thái, Phường Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị
- Điện thoại: (0232) 3889 288 Fax: (0232) 3889 279
- Vốn điều lệ: **36.756.750.000** đồng (bằng chữ: Ba mươi sáu tỷ bảy trăm năm mươi sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).
- Mã chứng khoán: MQB
- Sàn giao dịch: UPCoM
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

| TT | Số Nghị quyết                                                         | Ngày       | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|----|-----------------------------------------------------------------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Nghị quyết<br>ĐHĐCĐ<br>thường niên<br>2026 số<br>06/2026/NQ-<br>ĐHĐCĐ | 28/04/2026 | <p>1. Thống nhất thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 tại Báo cáo số 184/BC-MTĐT ngày 23/04/2026 của Ban Giám đốc Công ty; Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025 và Kế hoạch năm 2026 tại Báo cáo số 185/BC-HĐQT ngày 23/04/2026 của HĐQT Công ty; Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và Kế hoạch năm 2026 tại Báo cáo số 187/2026/MQB/BC-BKS ngày 23/04/2026 của Ban kiểm soát Công ty.</p> <p>2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc Tế ban hành ngày 30/03/2026 tại Tờ trình số 188/TTr-HĐQT ngày 23/4/2026 của Hội đồng Quản trị</p> |





|  |  |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|--|--|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  |  |  | <p>Công ty.</p> <p>9. Thông qua Quy chế Quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát; Quy chế công bố thông tin của Công ty tại Tờ trình số 186/TTr-HĐQT ngày 23/4/2026 của Hội đồng Quản trị Công ty.</p> <p>10. Đại hội thống nhất ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch, chiến lược phát triển, điều lệ, các quy chế của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình thông qua tổ chức hoàn thiện, ban hành theo quy định trước ngày 08/5/2026 và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết này theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.</p> |
|--|--|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

## II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT)

| TT | Thành viên HĐQT      | Chức vụ         | Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập |                 |
|----|----------------------|-----------------|---------------------------------------------------------|-----------------|
|    |                      |                 | Ngày bổ nhiệm                                           | Ngày miễn nhiệm |
| 1  | Ông Phạm Đức Thái    | Chủ tịch HĐQT   | 04/2022                                                 |                 |
| 2  | Ông Trương Công Định | Thành viên HĐQT | 04/2022                                                 |                 |
| 3  | Ông Lê Viết Hợp      | Thành viên HĐQT | 04/2022                                                 |                 |
| 4  | Ông Nguyễn Đức Dũng  | Thành viên HĐQT | 04/2022                                                 |                 |
| 5  | Ông Đinh Xuân Trường | Thành viên HĐQT | 04/2022                                                 |                 |

### 2. Các cuộc họp của HĐQT:

| TT | Thành viên HĐQT      | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|----|----------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1  | Ông Phạm Đức Thái    | 08/08                    | 100%              |                         |
| 2  | Ông Trương Công Định | 08/08                    | 100%              |                         |

|   |                      |       |      |  |
|---|----------------------|-------|------|--|
| 3 | Ông Lê Viết Hợp      | 08/08 | 100% |  |
| 4 | Ông Nguyễn Đức Dũng  | 08/08 | 100% |  |
| 5 | Ông Đinh Xuân Trường | 08/08 | 100% |  |

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Hội đồng quản trị đã thường xuyên kiểm tra, giám sát những hoạt động của Ban Giám đốc trong việc triển khai, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty cũng như triển khai thực hiện các chủ trương của HĐQT theo như Nghị quyết được ban hành, đúng với quy định của Công ty và của Pháp luật.

Việc kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị được thực hiện đúng thẩm quyền, không gây cản trở đến việc điều hành của Ban Giám đốc.

Qua kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị đã nắm bắt được tình hình hoạt động, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, đưa ra các chủ trương giải pháp, biện pháp kịp thời cụ thể để Ban Giám đốc Công ty thực hiện hoàn thành công tác điều hành cũng như triển khai thực hiện các chủ trương của HĐQT theo như Nghị quyết được ban hành, phù hợp với quy định của Công ty và của Pháp luật.

Bên cạnh những mặt đạt được, Ban Giám đốc cũng còn một số hạn chế như doanh thu chưa đạt theo kế hoạch; chưa đưa ra được quy trình làm việc tối ưu; xử lý công việc nhiều khi chưa chủ động, chưa kịp thời, đặc biệt là trong việc xây dựng dự toán, kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ cũng như trách nhiệm báo cáo, giải trình.

**Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị:** Không có.

### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT

| TT | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Tỷ lệ thông qua |
|----|--------------------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 1  | Số 01/NQ-HĐQT            | 06/01/2026 | <p>1. Thống nhất bổ nhiệm lại ông Trương Công Định giữ chức vụ Giám đốc Công ty Cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình, kể từ ngày 06/01/2026.</p> <p>2. - Thời gian giữ chức vụ là 05 năm.</p> <p>- Lương của ông Trương Công Định được hưởng theo quy định của Công ty Cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình và pháp luật Nhà nước hiện hành.</p> <p>3. Ông Trương Công Định có trách nhiệm điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đúng theo quy định pháp luật Nhà nước, Điều lệ Công ty, các Nghị quyết của</p> | 100%            |



|   |               |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |      |
|---|---------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|   |               |            | <p>Hội đồng Quản trị Công ty, Quy chế nội bộ của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị Công ty, Đại hội đồng cổ đông, pháp luật Nhà nước về thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao.</p> <p>4. Giao cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình thực hiện các bước tiếp theo đúng với các quy định hiện hành của Nhà nước.</p> <p>5. Các thành viên Hội đồng Quản trị; Ban Giám đốc; các Phòng, Ban, Trung tâm, Đơn vị sản xuất trực thuộc Công ty; các đơn vị, cá nhân có liên quan và ông Trương Công Định chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.</p> |      |
| 2 | Số 02/NQ-HĐQT | 03/02/2026 | <p>1. Triển khai nhiệm vụ SXKD trọng tâm trong thời gian tới</p> <p>2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.</p> <p>3. Trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm đã được phân công, giao cho Chủ tịch HĐQT, Ban Giám đốc Công ty, các Phòng chuyên môn chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung nêu trên theo chức năng, nhiệm vụ của mình đảm bảo đúng theo quy định.</p>                                                                                                                                                                                                                                            | 100% |
| 3 | Số 03/NQ-HĐQT | 09/3/2026  | <p>1. Thông qua ngày chốt danh sách tham dự Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình năm 2026.</p> <p>2. Thông qua nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình.</p> <p>3. Chi tiết nội dung chương trình và các tài liệu họp sẽ được</p>                                                                                                                                                                                                                                                                | 100% |

|   |               |           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |      |
|---|---------------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|   |               |           | <p>đăng tải trên web của Công ty tại:<br/> <a href="http://www.urencouangbinh.com.vn">www.urencouangbinh.com.vn</a></p> <p>4. HĐQT giao cho Chủ tịch HĐQT, Ban Giám đốc Công ty chỉ đạo, phân công các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định của pháp luật. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.</p>                                                                                             |      |
| 4 | Số 04/NQ-HĐQT | 09/3/2026 | <p>1. Khẩn trương triển khai nhiệm vụ SXKD trọng tâm trong thời gian tới</p> <p>2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.</p> <p>3. Trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm đã được phân công, giao cho Chủ tịch HĐQT, Ban Giám đốc Công ty, các Phòng/ban chuyên môn chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung nêu trên theo chức năng, nhiệm vụ của mình đảm bảo đúng theo quy định và tiến độ đề ra.</p>                                     | 100% |
| 5 | Số 05/NQ-HĐQT | 31/3/2026 | <p>1. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD quý I/2026.</p> <p>2. Triển khai nhiệm vụ SXKD quý II/2026.</p> <p>3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.</p> <p>4. Trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm đã được phân công, giao cho Chủ tịch HĐQT, Ban Giám đốc Công ty, các Phòng/ban chuyên môn chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung nêu trên theo chức năng, nhiệm vụ của mình đảm bảo đúng theo quy định và tiến độ đề ra.</p> |      |
| 6 |               |           | <p>1. Tổng nhất thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 tại Báo cáo số 184/BC-MTĐT</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 100% |



|  |                                                                           |                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|--|---------------------------------------------------------------------------|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  | <p>Nghị quyết ĐHĐCĐ<br/>thường niên 2026 số<br/>06/2026/NQ-<br/>ĐHĐCĐ</p> | <p>28/04/2026</p> | <p>ngày 23/04/2026 của Ban Giám đốc Công ty; Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025 và Kế hoạch năm 2026 tại Báo cáo số 185/BC-HĐQT ngày 23/04/2026 của HĐQT Công ty; Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và Kế hoạch năm 2026 tại Báo cáo số 187/2026/MQB/BC-BKS ngày 23/04/2026 của Ban kiểm soát Công ty.</p> <p>2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc Tế ban hành ngày 30/03/2026 tại Tờ trình số 188/TTr-HĐQT ngày 23/4/2026 của Hội đồng Quản trị Công ty.</p> <p>3. Thống nhất thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 tại Tờ trình số 189/TTr-HĐQT ngày 23/4/2026 của Hội đồng Quản trị Công ty</p> <p>4. Thông qua Quỹ tiền lương, quỹ thưởng kế hoạch năm 2026 tại Tờ trình số 187/TTr-HĐQT ngày 23/4/2026 của Hội đồng quản trị Công ty.</p> <p>5. Thông qua Chiến lược phát triển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035; kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển giai đoạn 2026-2030 của Công ty tại Tờ trình số 189/TTr-HĐQT ngày 23/4/2026 của Hội đồng quản trị Công ty</p> <p>6. Thông qua Điều lệ Công ty tại tờ trình số 189/TTr-HĐQT ngày 23/4/2026 của Hội đồng Quản trị Công ty.</p> <p>7. Thông qua mức chi trả phụ</p> |
|--|---------------------------------------------------------------------------|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

|  |  |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|--|--|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  |  |  | <p>cấp Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty năm 2025; Kế hoạch chi trả phụ cấp Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty năm 2026; Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty quyết định mức chi phụ cấp kiêm nhiệm của các thành viên trong Hội đồng nghiệm thu, kiểm tra, giám sát các sản phẩm dịch vụ và các thành viên Ban quản lý dự án năm 2026 tại Tờ trình số 190/TTr-HĐQT ngày 23/4/2026 của Hội đồng Quản trị Công ty.</p> <p>8. Thông qua tiêu chuẩn lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty ký hợp đồng với Công ty kiểm toán tại Tờ trình số 191/TTr-HĐQT ngày 23/4/2026 của Hội đồng Quản trị Công ty.</p> <p>9. Thông qua Quy chế Quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát; Quy chế công bố thông tin của Công ty tại Tờ trình số 186/TTr-HĐQT ngày 23/4/2026 của Hội đồng Quản trị Công ty.</p> <p>10. Đại hội thống nhất ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch, chiến lược phát triển, điều lệ, các quy chế của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình thông qua tổ chức hoàn thiện, ban hành theo quy</p> |
|--|--|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|



|   |               |           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |      |
|---|---------------|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|   |               |           | định trước ngày 08/5/2026 và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết này theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |      |
| 7 | Số 07/NQ-HĐQT | 29/4/2026 | <p>1. Thống nhất quyết toán, chi trả quỹ tiền lương, tiền thưởng năm 2025 của người quản lý Công ty, với số tiền: 2.003.627.272 đồng, trong đó: Quỹ tiền lương: 1.801.727.272 đồng; Quỹ tiền thưởng: 201.900.000 đồng.</p> <p>2. Thống nhất trích Quỹ lương năm 2025 để chi thưởng cho người lao động gián tiếp của Công ty .</p> <p>3. Thống nhất chi Quỹ tiền lương còn lại năm 2025 cho người lao động sau khi đã chi thưởng cho người lao động gián tiếp của Công ty ở Điều 2 nêu trên.</p> <p>4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.</p> <p>5. Trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm đã được phân công, giao cho Chủ tịch HĐQT, Ban Giám đốc Công ty, các Phòng chuyên môn chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung nêu trên theo chức năng, nhiệm vụ của mình đảm bảo đúng theo quy định.</p> | 100% |
| 8 | Số 08/NQ-HĐQT | 28/5/2026 | <p>1. Thống nhất quỹ tiền lương; tiền thưởng; chi phí BHXH; chi phí giao khoán năm 2026 của bộ phận Văn phòng Công ty với tổng số tiền (làm tròn): 3.041.315.000 đồng (số tiền bằng chữ: Ba tỷ không trăm bốn mươi một triệu, ba trăm mười lăm nghìn đồng chẵn).</p> <p>2. Thống nhất quỹ tiền lương; chi phí BHXH; chi phí giao khoán năm 2026 của Chủ tịch HĐQT, TB kiểm soát chuyên trách; Thành viên HĐQT kiêm</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 100% |

|  |  |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |  |
|--|--|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|  |  |  | <p>Ban điều hành Công ty (có dự toán chi tiết kèm theo) với tổng số tiền: 4.050.921.000 đồng (số tiền bằng chữ: Bốn tỷ không trăm năm mươi tám triệu, chín trăm hai mươi một nghìn đồng chẵn).</p> <p>3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.</p> <p>4. Trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm đã được phân công, giao cho Chủ tịch HĐQT, Ban Giám đốc Công ty, các Phòng chuyên môn chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung nêu trên theo chức năng, nhiệm vụ của mình đảm bảo đúng theo quy định.</p> |  |
|--|--|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

### III. BAN KIỂM SOÁT

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

| TT | BKS                    | Chức vụ        | Ngày bắt đầu là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn                          |
|----|------------------------|----------------|--------------------------------|----------------------------------------------|
| 1  | Bà Phạm Thị Mỹ Thủy    | Trưởng BKS     | 04/2022                        | Cử nhân Kế toán tổng hợp; Thạc sỹ QLKT       |
| 2  | Bà Trương Thị Thu Loan | Thành viên BKS | 04/2023                        | Cử nhân QTKD- KTKT; Thạc sỹ Kế toán.         |
| 3  | Bà Nguyễn Thị Hồng Yến | Thành viên BKS | 04/2022                        | Cử nhân Kế toán; Thạc sỹ Kinh tế phát triển. |

#### 2. Cuộc họp của BKS

| TT | BKS                    | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|----|------------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1  | Bà Phạm Thị Mỹ Thủy    | 02/02               | 100%              | 100%             |                         |
| 2  | Bà Nguyễn Thị Hồng Yến | 02/02               | 100%              | 100%             |                         |
| 3  | Bà Trương Thị Thu Loan | 02/02               | 100%              | 100%             |                         |

#### 3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

##### - Giám sát đối với HĐQT

HĐQT đã triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, HĐQT tổ chức họp định kỳ hàng quý, bất



thường để giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định của pháp luật và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Các Nghị quyết của HĐQT trong năm 2026 đã tập trung chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thế thức cuộc họp, nội dung, biên bản cuộc họp, các Nghị quyết, Quyết định và văn bản của HĐQT phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty.

**- Giám sát đối với Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc đã tuân thủ các quy định của pháp luật trong công tác quản lý, điều hành cũng như trong các giao dịch theo quy định của Luật, Điều lệ Công ty và triển khai thực hiện theo các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị nhằm đạt được mục tiêu, chiến lược đề ra, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.

**- Giám sát đối với cổ đông**

Công ty đã thực hiện tốt việc công bố thông tin theo đúng các quy định hiện hành, kịp thời và chính xác.

**4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác**

Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn với Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc trong các cuộc họp, các Nghị quyết, Quyết định phù hợp với mục tiêu của Hội đồng Quản trị và các chính sách, chế độ quy định.

Ban Kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ các thông tin về các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, sự tạo điều kiện thuận lợi của các đơn vị trong Công ty trong việc cung cấp hồ sơ tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra kiểm soát.

**5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát: Không có.**

**IV. BAN ĐIỀU HÀNH**

| TT | Thành viên<br>Ban điều hành | Ngày<br>tháng năm<br>sinh | Trình độ chuyên môn                                                                                                         | Ngày bổ<br>nhiệm<br>thành viên<br>Ban điều<br>hành |
|----|-----------------------------|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|
| 1  | Ông Trương Công Định        | 25/04/1979                | Trung cấp Tin học; Kỹ sư XDDD & CN ngành Kỹ thuật xây dựng công trình; Cử nhân Quản trị Kinh doanh; Thạc sỹ Quản lý kinh tế | 06/01/2021<br>và bổ nhiệm<br>lại<br>06/01/2026     |
| 2  | Ông Lê Viết Hợp             | 17/02/1977                | Kỹ sư Silicat;<br>Cử nhân Kinh tế; Thạc sỹ Quản lý kinh tế                                                                  | 12/5/2020<br>và bổ nhiệm<br>lại<br>12/05/2025      |

## V. KẾ TOÁN TRƯỞNG

| Họ và tên            | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ               | Ngày bổ nhiệm                               |
|----------------------|---------------------|---------------------------------------------|---------------------------------------------|
| Ông Đinh Xuân Trường | 10/11/1975          | Cử nhân Kinh tế;<br>Thạc sỹ Quản lý kinh tế | 01/04/2018 và<br>bổ nhiệm lại<br>01/04/2023 |

## VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Công ty tiếp tục tạo mọi điều kiện để cử cán bộ tham gia học tập nâng cao trình độ kiến thức về quản trị doanh nghiệp do các cơ quan chức năng có thẩm quyền tổ chức.

## VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY

- Danh sách về người liên quan của công ty: *Phụ lục 01 đính kèm.*
- Giao dịch giữa công ty với người liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người liên quan của người nội bộ: Không có.
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.
- Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có.
  - Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.
  - Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có.
  - Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: Không có.

## VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

- Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Phụ lục 02 đính kèm.*
- Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: Không có

## IX. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý KHÁC: Không có.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Công ty;
- HĐQT Công ty;
- BGD Công ty;
- BKS Công ty;
- Lưu VT.

### CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**Phạm Đức Thái**



**PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY**

| STT      | Tên tổ chức/cá nhân                                       | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại Công ty (nếu có) | Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp                       | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ                                           | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với Công ty |
|----------|-----------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
| <b>I</b> | <b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>                                  |                                          |                              |                                                      |                                                                                 |                                         |                                           |       |                                   |
| <b>1</b> | <b>Phạm Đức Thái</b>                                      |                                          | <b>Chủ tịch HĐQT</b>         | <b>044074010428</b><br>cấp ngày<br><b>03/06/2021</b> | <b>Số 09 đường Phan Chu Trinh, TDP Đồng Mỹ, Phường Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị</b> | <b>3/2017</b>                           | <b>-</b>                                  |       | <b>Người nội bộ</b>               |
| -        | <i>Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 02)</i> |                                          |                              |                                                      |                                                                                 |                                         |                                           |       | NCLQ                              |
| <b>2</b> | <b>Trương Công Định</b>                                   |                                          | <b>Thành viên HĐQT</b>       | <b>044079000311</b><br>cấp ngày<br><b>22/4/2021</b>  | <b>Thôn Lương Yên, Xã Quảng Ninh, Tỉnh Quảng Trị</b>                            | <b>3/2017</b>                           | <b>-</b>                                  |       | <b>Người nội bộ</b>               |
| -        | <i>Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 02)</i> |                                          |                              |                                                      |                                                                                 |                                         |                                           |       | NCLQ                              |
| <b>3</b> | <b>Lê Viết Hợp</b>                                        |                                          | <b>Thành viên HĐQT</b>       | <b>044077009651</b><br>cấp ngày<br><b>06/12/2021</b> | <b>TDP Tây Lộc Đại, Phường Đồng Thuận, Tỉnh Quảng Trị</b>                       | <b>3/2017</b>                           | <b>-</b>                                  |       | <b>Người nội bộ</b>               |
| -        | <i>Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 02)</i> |                                          |                              |                                                      |                                                                                 |                                         |                                           |       | NCLQ                              |

| STT                     | Tên tổ chức/cá nhân                                | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại Công ty (nếu có) | Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp      | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ                                              | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với Công ty |
|-------------------------|----------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
| 4                       | Nguyễn Đức Dũng                                    |                                          | Thành viên HĐQT              | 044079001464<br>cấp ngày 17/12/2021 | Số 45, Hữu Nghị, TDP 9, Phường Đồng Thuận, Tỉnh Quảng Trị                          | 3/2017                                  | -                                         |       | Người nội bộ                      |
| -                       | Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 02) |                                          |                              |                                     |                                                                                    |                                         |                                           |       | NCLQ                              |
| 5                       | Đinh Xuân Trường                                   |                                          | Thành viên HĐQT              | 044075000768<br>cấp ngày 17/12/2021 | TDP Phú Vinh, Phường Đồng Sơn, Tỉnh Quảng Trị                                      | 4/2018                                  | -                                         |       | Người nội bộ                      |
| -                       | Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 02) |                                          |                              |                                     |                                                                                    |                                         |                                           |       | NCLQ                              |
| <b>II BAN KIỂM SOÁT</b> |                                                    |                                          |                              |                                     |                                                                                    |                                         |                                           |       |                                   |
| 1                       | Phạm Thị Mỹ Thủy                                   |                                          | Trưởng Ban Kiểm soát         | 044175003081<br>cấp ngày 01/04/2021 | 29 Lê Hoàn, TDP Hải Đình, Phường Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị                          | 3/2017                                  | -                                         |       | Người nội bộ                      |
| -                       | Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 02) |                                          |                              |                                     |                                                                                    |                                         |                                           |       | NCLQ                              |
| 2                       | Trương Thị Thu Loan                                |                                          | Thành viên BKS               | 044176005857<br>cấp ngày 27/06/2021 | Nhà số 12, ngõ 29 Đường Lý Nam Đế, TDP Đồng Phú 4, Phường Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị | 4/2023                                  | -                                         |       | Người nội bộ                      |
| -                       | Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 02) |                                          |                              |                                     |                                                                                    |                                         |                                           |       | NCLQ                              |



| STT                                                                                  | Tên tổ chức/cá nhân                                | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại Công ty (nếu có) | Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp      | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ                 | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với Công ty |
|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
| 3                                                                                    | Nguyễn Thị Hồng Yến                                |                                          | Thành viên BKS               | 044187002791<br>cấp ngày 23/09/2022 | Thôn Văn La, Xã Quảng Ninh, Tỉnh Quảng Trị               | 3/2017                                  | -                                         |       | Người nội bộ                      |
| -                                                                                    | Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 02) |                                          |                              |                                     |                                                          |                                         |                                           |       | NCLQ                              |
| III BAN ĐIỀU HÀNH                                                                    |                                                    |                                          |                              |                                     |                                                          |                                         |                                           |       |                                   |
| 1                                                                                    | Trương Công Định (Đã trình bày tại mục I)          |                                          | Giám đốc                     |                                     |                                                          |                                         |                                           |       | Người nội bộ                      |
| 2                                                                                    | Lê Viết Hợp (Đã trình bày tại mục I)               |                                          | Phó Giám đốc                 |                                     |                                                          |                                         |                                           |       | Người nội bộ                      |
| 3                                                                                    | Đình Xuân Trường (Đã trình bày tại mục I)          |                                          | Kế toán trưởng               |                                     |                                                          |                                         |                                           |       | Người nội bộ                      |
| IV TỔ CHỨC, CÁ NHÂN SỞ HỮU TRÊN 10% SỞ CỔ PHIẾU CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT/ VỐN GÓP CÔNG TY |                                                    |                                          |                              |                                     |                                                          |                                         |                                           |       |                                   |
| 1                                                                                    | Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị                     |                                          |                              |                                     | Số 06, đường Hùng Vương, Phường Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị |                                         |                                           |       | Tổ chức sở hữu 81,49%             |

**PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

| TT         | TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN                   | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại Công ty (nếu có) | Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |                   |                                  | Địa chỉ liên hệ                                                                 | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ                                                           | Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)   | Ghi chú                      |
|------------|---------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|-------------------|----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|------------------------------|
|            |                                       |                                          |                              | Số                                  | Ngày cấp          | Nơi cấp                          |                                                                                 |                                                                                      |                               |                              |
| <b>I</b>   | <b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>              |                                          |                              |                                     |                   |                                  |                                                                                 |                                                                                      |                               |                              |
| <b>1</b>   | <b>Phạm Đức Thái</b>                  |                                          | <b>Chủ tịch HĐQT</b>         | <b>044074010428</b>                 | <b>03/6/2021</b>  | <b>Cục Cảnh sát QLHC về TTXH</b> | <b>Số 09 đường Phan Chu Trinh, TDP Đồng Mỹ, Phường Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị</b> | <b>20.000 CP (cá nhân)</b><br><b>2.995.175 CP (đại diện vốn UBND tỉnh Quảng Trị)</b> | <b>0.54%</b><br><b>81,49%</b> |                              |
| <b>1.1</b> | <b>Tổ chức có liên quan</b>           |                                          |                              |                                     |                   |                                  |                                                                                 |                                                                                      |                               | <b>Tổ chức sở hữu 81,49%</b> |
| <b>1</b>   | <b>Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị</b> |                                          |                              |                                     |                   |                                  | <b>Số 06, đường Hùng Vương, Phường Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị</b>                 |                                                                                      |                               |                              |
| <b>1.2</b> | <b>Cá nhân có liên quan</b>           |                                          |                              |                                     |                   |                                  |                                                                                 |                                                                                      |                               |                              |
| <b>1</b>   | <b>Phạm Phước</b>                     |                                          |                              | <b>044045002099</b>                 | <b>17/06/2021</b> | <b>Cục Cảnh sát QLHC về TTXH</b> | <b>Số 95 Đường Văn An, TDP Đồng Mỹ, Phường Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị</b>         | <b>Không</b>                                                                         |                               | <b>Bố đẻ</b>                 |
| <b>2</b>   | <b>Lê Thị Thu Bồn</b>                 |                                          |                              | <b>044147002403</b>                 | <b>03/06/2021</b> | <b>Cục Cảnh sát QLHC về TTXH</b> | <b>Số 95 Đường Văn An, TDP Đồng Mỹ, Phường Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị</b>         | <b>Không</b>                                                                         |                               | <b>Mẹ đẻ</b>                 |



| TT | TÊN TỔ<br>CHỨC/CÁ NHÂN  | Tài<br>khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại Công<br>ty (nếu<br>có) | Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |            |                                 | Địa chỉ liên hệ                                                                                                           | Số cổ<br>phiếu<br>sở hữu<br>cuối kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu CP<br>cuối kỳ<br>(%) | Ghi chú  |
|----|-------------------------|---------------------------------------------------------|---------------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------|----------|
|    |                         |                                                         |                                       | Số                                  | Ngày cấp   | Nơi cấp                         |                                                                                                                           |                                     |                                      |          |
| 3  | Đình Xuân Quán          |                                                         |                                       | Đã mất                              |            |                                 |                                                                                                                           |                                     |                                      | Bố vợ    |
| 4  | Trần Thị Hóa            |                                                         |                                       | 044155000997                        | 02/04/2021 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Số 96 đường Hồng<br>Quang, TDP Đồng Sơn,<br>Phường Đồng Sơn,<br>Tỉnh Quảng Trị                                            | Không                               |                                      | Mẹ vợ    |
| 5  | Đình Thị Hương<br>Giang |                                                         |                                       | 044182011830                        | 03/6/2021  | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Số 09 đường Phan Chu<br>Trinh, TDP Đồng Mỹ,<br>Phường Đồng Hới,<br>Tỉnh Quảng Trị                                         | Không                               |                                      | Vợ       |
| 6  | Phạm Đức Thắng          |                                                         |                                       | 044212004808                        |            | Bộ Công an                      | Số 09 đường Phan Chu<br>Trinh, TDP Đồng Mỹ,<br>Phường Đồng Hới,<br>Tỉnh Quảng Trị                                         | Không                               |                                      | Con      |
| 7  | Phạm Đức Nghĩa          |                                                         |                                       | Đã mất                              |            |                                 |                                                                                                                           |                                     |                                      | Anh ruột |
| 8  | Nguyễn Thị Tuyết<br>Như |                                                         |                                       | 046181002192                        | 29/04/2021 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Phường Diên Hồng, TP<br>Hồ Chí Minh                                                                                       | Không                               |                                      | Chị dâu  |
| 9  | Phạm Đức Trung          |                                                         |                                       | 044076013735                        | 12/01/2022 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Căn hộ chung cư số 5.5<br>tầng 5 Khu A, Cao ốc<br>Phủ Hoàng Anh, đường<br>Nguyễn Hữu Thọ, xã<br>Nhà Bè, TP Hồ Chí<br>Minh | Không                               |                                      | Em ruột  |

| TT  | TÊN TỔ<br>CHỨC/CÁ NHÂN             | Tài<br>khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại Công<br>ty (nếu<br>có) | Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |            |                                       | Địa chỉ liên hệ                                                                                                           | Số cổ<br>phiếu<br>sở hữu<br>cuối kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu CP<br>cuối kỳ<br>(%) | Ghi chú  |
|-----|------------------------------------|---------------------------------------------------------|---------------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------|----------|
|     |                                    |                                                         |                                       | Số                                  | Ngày cấp   | Nơi cấp                               |                                                                                                                           |                                     |                                      |          |
| 10  | Trần Thị Thúy                      |                                                         |                                       | 044177011856                        | 25/2/2022  | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH       | Căn hộ chung cư số 5.5<br>tầng 5 Khu A, Cao ốc<br>Phú Hoàng Anh, đường<br>Nguyễn Hữu Thọ, xã<br>Nhà Bè, TP Hồ Chí<br>Minh | Không                               |                                      | Em dâu   |
| 2   | Trương Công Định                   |                                                         | Thành<br>viên<br>HĐQT,<br>Giám<br>đốc | 044079000311                        | 22/5/2020  | Cục CS<br>ĐKQL CT<br>và DLQG<br>về DC | Thôn Lương Yên, Xã<br>Quảng Ninh, Tỉnh<br>Quảng Trị                                                                       | 13.800 CP<br>(cá nhân)              | 0,38%                                |          |
| 2.1 | Tổ chức có liên<br>quan (Không có) |                                                         |                                       |                                     |            |                                       |                                                                                                                           |                                     |                                      |          |
| 2.2 | Cá nhân có liên<br>quan            |                                                         |                                       |                                     |            |                                       |                                                                                                                           |                                     |                                      |          |
| 1   | Trương Công Đảo                    |                                                         |                                       | 044047002453                        | 05/09/2022 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH       | Thôn Mỹ Hà, Xã Tân<br>Mỹ, Tỉnh Quảng Trị                                                                                  | Không                               |                                      | Bố đẻ    |
| 2   | Nguyễn Thị Lệ                      |                                                         |                                       | 044152003153                        | 05/09/2022 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH       | Thôn Mỹ Hà, Xã Tân<br>Mỹ, Tỉnh Quảng Trị                                                                                  | Không                               |                                      | Mẹ đẻ    |
| 3   | Trương Văn Dũng                    |                                                         |                                       | 044076002390                        | 16/9/2021  | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH       | Thôn Xuân Ninh, Xã<br>Trưởng Ninh, Tỉnh<br>Quảng Trị                                                                      | Không                               |                                      | Anh ruột |



| TT | TÊN TỔ<br>CHỨC/CÁ NHÂN  | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại Công<br>ty (nếu<br>có) | Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |            |                                 | Địa chỉ liên hệ                                      | Số cổ<br>phiếu<br>sở hữu<br>cuối kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu CP<br>cuối kỳ<br>(%) | Ghi chú |
|----|-------------------------|------------------------------------------------------|---------------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------|---------|
|    |                         |                                                      |                                       | Số                                  | Ngày cấp   | Nơi cấp                         |                                                      |                                     |                                      |         |
| 4  | Trương Thị Hải Yến      |                                                      |                                       | 044175001504                        | 16/9/2021  | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Thôn Xuân Ninh, Xã<br>Trường Ninh, Tỉnh<br>Quảng Trị | Không                               |                                      | Chị dâu |
| 5  | Trương Công Đức         |                                                      |                                       | 045082000206                        | 17/02/2021 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | TDP Đức Phổ, Phường<br>Đồng Hới, Tỉnh Quảng<br>Trị   | 1.300 CP<br>(cá nhân)               |                                      | Em ruột |
| 6  | Trần Thị Thanh<br>Huyền |                                                      |                                       | 044183006974                        | 28/5/2021  | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | TDP Đức Phổ, Phường<br>Đồng Hới, Tỉnh Quảng<br>Trị   | Không                               |                                      | Em dâu  |
| 7  | Trương Thị Mỹ Nga       |                                                      |                                       | 044184009017                        | 14/7/2022  | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Thôn Phú Lộc, Xã Ninh<br>Châu, Tỉnh Quảng Trị        | Không                               |                                      | Em ruột |
| 9  | Nguyễn Lưu Niệm         |                                                      |                                       | 044077001320                        | 21/9/2021  | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Thôn Phú Lộc, Xã Ninh<br>Châu, Tỉnh Quảng Trị        | Không                               |                                      | Em rể   |
| 10 | Lê Mậu Nam              |                                                      |                                       | Đã mất                              |            |                                 |                                                      |                                     |                                      | Bố vợ   |
| 11 | Lê Thị Hòa              |                                                      |                                       | 044160006342                        | 16/11/2021 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Thôn Lương Yến, Xã<br>Quảng Ninh, Tỉnh<br>Quảng Trị  | Không                               |                                      | Mẹ vợ   |
| 12 | Lê Thị Cẩm Hồng         |                                                      |                                       | 044183000508                        | 13/04/2021 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Thôn Lương Yến, Xã<br>Quảng Ninh, Tỉnh<br>Quảng Trị  | Không                               |                                      | Vợ      |
| 13 | Trương Lê Hồng Hạ       |                                                      |                                       | 044309006797                        | 03/5/2024  | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Thôn Lương Yến, Xã<br>Quảng Ninh, Tỉnh<br>Quảng Trị  | Không                               |                                      | Con gái |

| TT  | TÊN TỔ<br>CHỨC/CÁ NHÂN                     | Tài<br>khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại Công<br>ty (nếu<br>có)        | Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |            |                                 | Địa chỉ liên hệ                                          | Số cổ<br>phiếu<br>sở hữu<br>cuối kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu CP<br>cuối kỳ<br>(%) | Ghi chú |
|-----|--------------------------------------------|---------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|----------------------------------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------|---------|
|     |                                            |                                                         |                                              | Số                                  | Ngày cấp   | Nơi cấp                         |                                                          |                                     |                                      |         |
| 14  | Trương Thị Thanh<br>Hoài                   |                                                         |                                              | 044314004118                        | 29/10/2024 | Bộ công an                      | Thôn Lương Yên, Xã<br>Quảng Ninh, Tỉnh<br>Quảng Trị      | Không                               |                                      | Con gái |
| 3   | Lê Viết Hợp                                |                                                         | Thành<br>viên<br>HĐQT,<br>Phó<br>Giám<br>đốc | 044077009651                        | 06/12/2021 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | TDP Tây Lộc Đại,<br>Phường Đồng Thuận,<br>Tỉnh Quảng Trị | 8.900 CP<br>(cá nhân)               | 0,24%                                |         |
| 3.1 | <i>Tổ chức có liên<br/>quan (Không có)</i> |                                                         |                                              |                                     |            |                                 |                                                          |                                     |                                      |         |
| 3.2 | <i>Cá nhân có liên<br/>quan:</i>           |                                                         |                                              |                                     |            |                                 |                                                          |                                     |                                      |         |
| 1   | Lê Viết Nghị                               |                                                         |                                              | 044042002737                        | 06/12/2021 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Xã Sen Nư, Tỉnh<br>Quảng Trị                             | Không                               |                                      | Bố đẻ   |
| 2   | Lê Thị Thinh                               |                                                         |                                              | 044143003958                        | 27/6/2021  | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Xã Sen Nư, Tỉnh<br>Quảng Trị                             | Không                               |                                      | Mẹ đẻ   |
| 3   | Lê Văn Túy                                 |                                                         |                                              | Đã mất                              |            |                                 |                                                          |                                     |                                      | Bố vợ   |
| 4   | Lưu Thị Trong                              |                                                         |                                              | 044135002634                        | 08/8/2022  | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Xã Bắc Trạch, Tỉnh<br>Quảng Trị                          | Không                               |                                      | Mẹ vợ   |



| TT | TÊN TỔ<br>CHỨC/CÁ NHÂN | Tài<br>khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại Công<br>ty (nếu<br>có) | Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |           |                                 | Địa chỉ liên hệ                                          | Số cổ<br>phiếu<br>sở hữu<br>cuối kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu CP<br>cuối kỳ<br>(%) | Ghi chú  |
|----|------------------------|---------------------------------------------------------|---------------------------------------|-------------------------------------|-----------|---------------------------------|----------------------------------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------|----------|
|    |                        |                                                         |                                       | Số                                  | Ngày cấp  | Nơi cấp                         |                                                          |                                     |                                      |          |
| 5  | Lê Viết Sự             |                                                         |                                       | 044064002423                        | 10/4/2021 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Phường Đồng Hới,<br>Tỉnh Quảng Trị                       | Không                               |                                      | Anh ruột |
| 6  | Lê Viết Thân           |                                                         |                                       | 044069007863                        | 25/6/2021 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Xã Lê Thủy, Tỉnh<br>Quảng Trị                            | Không                               |                                      | Anh ruột |
| 7  | Lê Thị Liên            |                                                         |                                       | 044174006368                        | 27/6/2021 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Xã Sen Ngự, Tỉnh<br>Quảng Trị                            | Không                               |                                      | Chị ruột |
| 8  | Trần Thị Hồng Lan      |                                                         |                                       | 044170001098                        | 30/8/2021 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Phường Đồng Hới,<br>Tỉnh Quảng Trị                       | Không                               |                                      | Chị dâu  |
| 9  | Võ Thị Gái             |                                                         |                                       | 044169007084                        | 12/7/2021 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Xã Lê Thủy, Tỉnh<br>Quảng Trị                            | Không                               |                                      | Chị dâu  |
| 10 | Đinh Duy Hân           |                                                         |                                       | 044073008661                        | 27/6/2021 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Xã Sen Ngự, Tỉnh<br>Quảng Trị                            | Không                               |                                      | Anh rể   |
| 11 | Lê Thị Lý              |                                                         |                                       | 044180010122                        | 25/6/2021 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | TDP Tây Lộc Đại,<br>Phường Đồng Thuận,<br>Tỉnh Quảng Trị | Không                               |                                      | Vợ       |
| 2  | Lê Huyền Linh          |                                                         |                                       | 044309009438                        |           |                                 | TDP Tây Lộc Đại,<br>Phường Đồng Thuận,<br>Tỉnh Quảng Trị | Không                               |                                      | Con      |

| TT  | TÊN TỔ<br>CHỨC/CÁ NHÂN                     | Tài<br>khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại Công<br>ty (nếu<br>có) | Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |            |                                 | Địa chỉ liên hệ                                                           | Số cổ<br>phiếu<br>sở hữu<br>cuối kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu CP<br>cuối kỳ<br>(%) | Ghi chú |
|-----|--------------------------------------------|---------------------------------------------------------|---------------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------|---------|
|     |                                            |                                                         |                                       | Số                                  | Ngày cấp   | Nơi cấp                         |                                                                           |                                     |                                      |         |
| 13  | Lê Thị Kim Ngân                            |                                                         |                                       | 044312008200                        |            |                                 | TDP Tây Lộc Đại,<br>Phường Đồng Thuận,<br>Tỉnh Quảng Trị                  | Không                               |                                      | Con     |
| 4   | Nguyễn Đức Dũng                            |                                                         | Thành<br>viên<br>HĐQT                 | 044079001464                        | 17/12/2021 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Số 45, Hữu Nghị, TDP<br>9, Phường Đồng<br>Thuận, Tỉnh Quảng<br>Trị        | 10.300 CP<br>(cá nhân)              | 0,28%                                |         |
| 4.1 | <i>Tổ chức có liên<br/>quan (Không có)</i> |                                                         |                                       |                                     |            |                                 |                                                                           |                                     |                                      |         |
| 4.2 | <i>Cá nhân có liên<br/>quan</i>            |                                                         |                                       |                                     |            |                                 |                                                                           |                                     |                                      |         |
| 1   | Nguyễn Bá Mật                              |                                                         |                                       | 044053005439                        | 23/02/2022 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Số 45, Hữu Nghị, TDP<br>9, Phường Đồng Thuận,<br>Tỉnh Quảng Trị           | Không                               |                                      | Bố đẻ   |
| 2   | Nguyễn Thị Sen                             |                                                         |                                       | 044157006303                        | 23/02/2022 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Số 45, Hữu Nghị, TDP<br>9, Phường Đồng Thuận,<br>Tỉnh Quảng Trị           | Không                               |                                      | Mẹ đẻ   |
| 3   | Nguyễn Thị Thanh<br>Mình                   |                                                         |                                       | 044182003687                        | 27/03/2021 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Số 12, Long Đại, TDP<br>Đồng Thành, Phường<br>Đồng Hới, Tỉnh Quảng<br>Trị | Không                               |                                      | Em ruột |
| 4   | Phạm Thanh Dân                             |                                                         |                                       | 044073008365                        | 27/06/2021 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Số 12, Long Đại, TDP<br>Đồng Thành, Phường<br>Đồng Hới, Tỉnh Quảng<br>Trị | Không                               |                                      | Em rể   |



| TT  | TÊN TỔ<br>CHỨC/CÁ NHÂN  | Tài<br>khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại Công<br>ty (nếu<br>có) | Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |            |                                 | Địa chỉ liên hệ                                                 | Số cổ<br>phiếu<br>sở hữu<br>cuối kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu CP<br>cuối kỳ<br>(%) | Ghi chú |
|-----|-------------------------|---------------------------------------------------------|---------------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|-----------------------------------------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------|---------|
|     |                         |                                                         |                                       | Số                                  | Ngày cấp   | Nơi cấp                         |                                                                 |                                     |                                      |         |
| 5   | Đào Văn Phổ             |                                                         |                                       | 044057001882                        | 27/4/2021  | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | TDP Đức Ninh 2,<br>Phường Đồng Hới,<br>Tỉnh Quảng Trị           | 6.900 CP<br>(cá nhân)               | 0,1877                               | Bố vợ   |
| 6   | Đào Thị Nghiệm          |                                                         |                                       | 044159008120                        | 21/6/2021  | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | TDP Nghĩa Ninh,<br>Phường Đồng Sơn,<br>Tỉnh Quảng Trị           | Không                               |                                      | Mẹ vợ   |
| 7   | Đào Ngọc Phương         |                                                         |                                       | 044183012172                        | 27/12/2021 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Số 45, Hữu Nghi, TDP<br>9, Phường Đồng Thuận,<br>Tỉnh Quảng Trị | Không                               |                                      | Vợ      |
| 8   | Nguyễn Ngọc Uyên<br>Nhi |                                                         |                                       | 044309001634                        | 24/04/2024 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Số 45, Hữu Nghi, TDP<br>9, Phường Đồng Thuận,<br>Tỉnh Quảng Trị | Không                               |                                      | Con     |
| 9   | Nguyễn Khải Phong       |                                                         |                                       | 044215011582                        | 07/10/2024 | Bộ công an                      | Số 45, Hữu Nghi, TDP<br>9, Phường Đồng Thuận,<br>Tỉnh Quảng Trị | Không                               |                                      | Con     |
| 10  | Nguyễn Minh Hoàng       |                                                         |                                       |                                     |            |                                 | Số 45, Hữu Nghi, TDP<br>9, Phường Đồng Thuận,<br>Tỉnh Quảng Trị | Không                               |                                      | Con     |
| 5   | Đinh Xuân Trường        |                                                         | Thành<br>viên<br>HĐQT                 | 044075000768                        | 17/12/2021 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | TDP Phú Vinh,<br>Phường Đồng Sơn,<br>Tỉnh Quảng Trị             | 7.000 CP<br>(cá nhân)               | 0.19%                                |         |
| 5.1 | Tổ chức có liên         | Không                                                   |                                       |                                     |            |                                 |                                                                 |                                     |                                      |         |

| TT  | TÊN TỔ<br>CHỨC/CÁ NHÂN          | Tài<br>khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại Công<br>ty (nếu<br>có) | Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |            |                                                        | Địa chỉ liên hệ                                     | Số cổ<br>phiếu<br>sở hữu<br>cuối kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu CP<br>cuối kỳ<br>(%) | Ghi chú  |
|-----|---------------------------------|---------------------------------------------------------|---------------------------------------|-------------------------------------|------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------|----------|
|     |                                 |                                                         |                                       | Số                                  | Ngày cấp   | Nơi cấp                                                |                                                     |                                     |                                      |          |
|     | <i>quan (Không có)</i>          |                                                         |                                       |                                     |            |                                                        |                                                     |                                     |                                      |          |
| 5.2 | <i>Cá nhân có liên<br/>quan</i> |                                                         |                                       |                                     |            |                                                        |                                                     |                                     |                                      |          |
| 2   | Đình Công Ty                    |                                                         |                                       | 044045000231                        | 22/4/2021  | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH                        | TDP Phú Vinh,<br>Phường Đồng Sơn,<br>Tỉnh Quảng Trị | Không                               |                                      | Bố đẻ    |
| 2   | Hoàng Thị Lợi                   |                                                         |                                       | 038146001360                        | 22/4/2021  | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH                        | TDP Phú Vinh,<br>Phường Đồng Sơn,<br>Tỉnh Quảng Trị | Không                               |                                      | Mẹ đẻ    |
| 3   | Đình Thị Thành Vinh             |                                                         |                                       | 044173001621                        | 20/09/2018 | Cục Cảnh<br>sát ĐKQL<br>cư trú và<br>DLQG về<br>dân cư | Berlin - Đức                                        | Không                               |                                      | Chị ruột |
| 4   | Hoàng Thanh Cảnh                |                                                         |                                       | 044062000980                        | 05/10/2018 | Cục Cảnh<br>sát ĐKQL<br>cư trú và<br>DLQG về<br>dân    | Berlin - Đức                                        | Không                               |                                      | Anh rể   |
| 5   | Đình Ngọc Anh                   |                                                         |                                       | 044178001688                        | 25/6/2021  | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH                        | TDP 3, Phường Đồng<br>Thuận, Tỉnh Quảng Trị         | Không                               |                                      | Em ruột  |
| 6   | Nguyễn Văn Lành                 |                                                         |                                       | 044074001688                        | 07/8/2018  | Cục Cảnh<br>sát ĐKQL                                   | TDP 3, Phường Đồng<br>Thuận, Tỉnh Quảng Trị         | Không                               |                                      | Em rể    |



| TT | TÊN TỔ<br>CHỨC/CÁ NHÂN | Tài<br>khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại Công<br>ty (nếu<br>có) | Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |            |                                                        | Địa chỉ liên hệ                                     | Số cổ<br>phiếu<br>sở hữu<br>cuối kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu CP<br>cuối kỳ<br>(%) | Ghi chú |
|----|------------------------|---------------------------------------------------------|---------------------------------------|-------------------------------------|------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------|---------|
|    |                        |                                                         |                                       | Số                                  | Ngày cấp   | Nơi cấp                                                |                                                     |                                     |                                      |         |
| 7  | Đình Anh Tuấn          |                                                         |                                       | 044080000341                        | 22/04/2021 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH                        | TDP Phú Vinh,<br>Phường Đồng Sơn,<br>Tỉnh Quảng Trị | Không                               |                                      | Em ruột |
| 8  | Nguyễn Thị Mi My       |                                                         |                                       | 044187010741                        | 14/6/2021  | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH                        | TDP Phú Vinh,<br>Phường Đồng Sơn,<br>Tỉnh Quảng Trị | Không                               |                                      | Em dâu  |
| 9  | Nguyễn Xuân Được       |                                                         |                                       | 045050000132                        | 15/12/2020 | Cục Cảnh<br>sát ĐKQL<br>cư trú và<br>DLQG về<br>dân cư | TDP 2, Phường Đồng<br>Thuận, Tỉnh Quảng Trị         | Không                               |                                      | Bố vợ   |
| 10 | Ngô Thị Nguyệt         |                                                         |                                       | 044154003850                        | 25/6/2021  | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH                        | TDP 2, Phường Đồng<br>Thuận, Tỉnh Quảng Trị         | Không                               |                                      | Mẹ vợ   |
| 11 | Nguyễn Thị Ngân        |                                                         |                                       | 044182007998                        | 25/06/2021 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH                        | TDP Phú Vinh,<br>Phường Đồng Sơn,<br>Tỉnh Quảng Trị | Không                               |                                      | Vợ      |
| 12 | Đình Khánh Ngọc        |                                                         |                                       | 0443090008702                       | 29/3/2023  | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH                        | TDP Phú Vinh,<br>Phường Đồng Sơn,<br>Tỉnh Quảng Trị | Không                               |                                      | Con     |

| TT  | TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN             | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại Công ty (nếu có) | Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |            |                             | Địa chỉ liên hệ                                           | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%) | Ghi chú |
|-----|---------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|------------|-----------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------|---------|
|     |                                 |                                          |                              | Số                                  | Ngày cấp   | Nơi cấp                     |                                                           |                            |                             |         |
| 13  | Đình Minh Hằng                  |                                          |                              | 044311007116                        | 15/10/2024 | Bộ Công an                  | TDP Phú Vinh, Phường Đồng Sơn, Tỉnh Quảng Trị             | Không                      |                             | Con     |
| II  | BAN KIỂM SOÁT                   |                                          |                              |                                     |            |                             |                                                           |                            |                             |         |
| 1   | Phạm Thị Mỹ Thủy                |                                          | Trưởng BKS                   | 044175003081                        | 01/4/2021  | Cục Cảnh sát QLHC về TTXH   | 29 Lê Hoàn, TDP Hải Đình, Phường Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị | 12.700 CP (Cá nhân)        | 0,35%                       |         |
| 1.1 | Tổ chức có liên quan (Không có) |                                          |                              |                                     |            |                             |                                                           |                            |                             |         |
| 1.2 | Cá nhân có liên quan            |                                          |                              |                                     |            |                             |                                                           |                            |                             |         |
| 1   | Phạm Hữu Xin                    |                                          |                              | 044034002127                        | 27/6/2021  | Cục Cảnh sát QLHC về TTXH   | Phường Ba Đồn, Tỉnh Quảng Trị                             | Không                      |                             | Bố đẻ   |
| 2   | Trương Thị Lộc                  |                                          |                              | 044147000532                        | 01/4/2021  | Cục Cảnh sát QLHC về TTXH   | Phường Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị                           | Không                      |                             | Mẹ đẻ   |
| 3   | Phạm Anh Dũng                   |                                          |                              | 044078008312                        | 27/6/2021  | Cục Cảnh sát QLHC về TTXH   | Phường Ba Đồn, Tỉnh Quảng Trị                             | Không                      |                             | Em ruột |
| 4   | Lê Thị Hòa                      |                                          |                              | 044183007857                        | 25/02/2022 | Cục Cảnh sát QLHC về TTXH   | Phường Ba Đồn, Tỉnh Quảng Trị                             | Không                      |                             | Em dâu  |
| 5   | Phạm Thị Thu Thủy               |                                          |                              | 044181001770                        | 23/7/2018  | Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và | Phường Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị                           | Không                      |                             | Em ruột |



| TT  | TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN            | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại Công ty (nếu có) | Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |            |                           | Địa chỉ liên hệ                               | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%) | Ghi chú  |
|-----|--------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------|-----------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------|----------|
|     |                                |                                          |                              | Số                                  | Ngày cấp   | Nơi cấp                   |                                               |                            |                             |          |
|     |                                |                                          |                              |                                     |            | DLQG về dân cư            |                                               |                            |                             |          |
| 6   | Nguyễn Anh Tuấn                |                                          |                              | 044077018333                        | 27/6/2021  | Cục Cảnh sát QLHC về TTXH | Phường Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị               | Không                      |                             | Em rể    |
| 7   | Phan Văn Phong                 |                                          |                              | Đã mất                              |            |                           |                                               |                            |                             | Bố chồng |
| 8   | Nguyễn Thị Phương              |                                          |                              | Đã mất                              |            |                           |                                               |                            |                             | Mẹ chồng |
| 9   | Phan Thúc Tịnh                 |                                          |                              | 044065002695                        | 05/3/2023  | Cục Cảnh sát QLHC về TTXH | TDP Hải Đình, Phường Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị | Không                      |                             | Chồng    |
| 10  | Phan Anh Tuấn                  |                                          |                              | 044096002543                        | 31/7/2019  | Cục Cảnh sát QLHC về TTXH | TDP Hải Đình, Phường Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị | Không                      |                             | Con      |
| 2   | Nguyễn Thị Hồng Yên            |                                          | Thành viên BKS               | 044187002791                        | 23/09/2022 | Cục Cảnh sát QLHC về TTXH | Thôn Văn La, Xã Quảng Ninh, Tỉnh Quảng Trị    | 5.400 CP (cá nhân)         | 0,15%                       |          |
| 2.1 | Tổ chức có liên quan: Không có |                                          |                              |                                     |            |                           |                                               |                            |                             |          |
| 2.2 | Cá nhân có liên quan           |                                          |                              |                                     |            |                           |                                               |                            |                             |          |
| 1   | Nguyễn Văn Liêm                |                                          |                              | 044059001208                        | 10/11/2022 | Cục Cảnh sát QLHC về TTXH | Thôn Quán Hàu, Xã Quảng Ninh, Tỉnh Quảng Trị  |                            |                             | Bố đẻ    |

| TT | TÊN TỔ<br>CHỨC/CÁ NHÂN | Tài<br>khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại Công<br>ty (nếu<br>có) | Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |            |                                 | Địa chỉ liên hệ                                       | Số cổ<br>phiếu<br>sở hữu<br>cuối kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu CP<br>cuối kỳ<br>(%) | Ghi chú     |
|----|------------------------|---------------------------------------------------------|---------------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------|-------------|
|    |                        |                                                         |                                       | Số                                  | Ngày cấp   | Nơi cấp                         |                                                       |                                     |                                      |             |
| 2  | Võ Thị Minh Phương     |                                                         |                                       | 044162005298                        | 07/09/2021 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Thôn Quán Hàu, Xã<br>Quảng Ninh, Tỉnh<br>Quảng Trị    |                                     |                                      | Mẹ đẻ       |
| 3  | Văn Viết Minh          |                                                         |                                       | 044057001683                        | 22/04/2021 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Thôn Văn La, Xã<br>Quảng Ninh, Tỉnh<br>Quảng Trị      |                                     |                                      | Bố<br>chồng |
| 4  | Nguyễn Thị Mực         |                                                         |                                       | 044164002471                        | 22/04/2021 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Thôn Văn La, Xã<br>Quảng Ninh, Tỉnh<br>Quảng Trị      |                                     |                                      | Mẹ<br>chồng |
| 5  | Nguyễn Thanh Hải       |                                                         |                                       | 044085004540                        | 12/01/2023 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | TDP Đồng Phú 1,<br>Phường Đồng Hới,<br>Tỉnh Quảng Trị |                                     |                                      | Anh ruột    |
| 6  | Nguyễn Thị Liên        |                                                         |                                       | 040183038198                        | 23/02/2022 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | TDP Đồng Phú 1,<br>Phường Đồng Hới,<br>Tỉnh Quảng Trị |                                     |                                      | Chị dâu     |
| 7  | Văn Nguyễn Tiến Sỹ     |                                                         |                                       | 044087002064                        | 18/09/2022 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Thôn Văn La, Xã<br>Quảng Ninh, Tỉnh<br>Quảng Trị      |                                     |                                      | Chồng       |
| 8  | Văn Viết Quang         |                                                         |                                       | 044215005729                        | 28/10/2024 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Thôn Văn La, Xã<br>Quảng Ninh, Tỉnh<br>Quảng Trị      |                                     |                                      | Con trai    |
| 9  | Văn Khánh Quỳnh        |                                                         |                                       | 044317001006                        | 06/12/2024 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Thôn Văn La, Xã<br>Quảng Ninh, Tỉnh<br>Quảng Trị      |                                     |                                      | Con gái     |



| TT  | TÊN TỔ<br>CHỨC/CÁ NHÂN                    | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại Công<br>ty (nếu<br>có) | Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |            |                                 | Địa chỉ liên hệ                                                                                | Số cổ<br>phiếu<br>sở hữu<br>cuối kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu CP<br>cuối kỳ<br>(%) | Ghi chú     |
|-----|-------------------------------------------|------------------------------------------------------|---------------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------|-------------|
|     |                                           |                                                      |                                       | Số                                  | Ngày cấp   | Nơi cấp                         |                                                                                                |                                     |                                      |             |
| 3   | Trương Thị Thu<br>Loan                    |                                                      | Thành<br>viên<br>BKS                  | 044176005857                        | 27/06/2021 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | Nhà số 12, ngõ 29<br>Đường Lý Nam Đế,<br>TDP Đồng Phú 4,<br>Phường Đồng Hới,<br>Tỉnh Quảng Trị | Không                               | 0%                                   |             |
| 3.1 | <i>Tổ chức có liên<br/>quan: Không có</i> |                                                      |                                       |                                     |            |                                 |                                                                                                |                                     |                                      |             |
| 3.2 | <i>Cá nhân có liên<br/>quan</i>           |                                                      |                                       |                                     |            |                                 |                                                                                                |                                     |                                      |             |
| 1   | Trương Thành Bích                         |                                                      |                                       | 044051003267                        | 11/08/2021 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | TDP Phương Xuân,<br>Phường Đồng Sơn,<br>Tỉnh Quảng Trị                                         | Không                               |                                      | Bố đẻ       |
| 2   | Lê Thị Thơm                               |                                                      |                                       | Đã mất                              |            |                                 |                                                                                                |                                     |                                      | Mẹ đẻ       |
| 3   | Trương Văn Khánh                          |                                                      |                                       | 044079002466                        | 20/06/2023 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | TDP Phương Xuân,<br>Phường Đồng Sơn,<br>Tỉnh Quảng Trị                                         | Không                               |                                      | Em ruột     |
| 4   | Trần Thị Tuyết Mai                        |                                                      |                                       | 044180002347                        | 20/06/2023 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | TDP Phương Xuân,<br>Phường Đồng Sơn,<br>Tỉnh Quảng Trị                                         | Không                               |                                      | Em dâu      |
| 5   | Nguyễn Xuân Hùng                          |                                                      |                                       | 042050004261                        | 28/09/2021 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | TDP Hải Đình, Phường<br>Đồng Hới, Tỉnh Quảng<br>Trị                                            | Không                               |                                      | Bố<br>chồng |
| 6   | Nguyễn Thị Úy                             |                                                      |                                       | 042152000214                        | 14/08/2021 | Cục Cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH | TDP Hải Đình, Phường<br>Đồng Hới, Tỉnh Quảng                                                   | Không                               |                                      | Mẹ<br>chồng |
| 7   | Nguyễn Xuân Hoàng                         |                                                      |                                       | 042075011025                        | 27/06/2021 | Cục Cảnh                        | Nhà số 12, ngõ 29                                                                              | Không                               |                                      | Chồng       |

| TT  | TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN                        | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại Công ty (nếu có) | Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |            |                           | Địa chỉ liên hệ                                                                    | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%) | Ghi chú |
|-----|--------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------|---------|
|     |                                            |                                          |                              | Số                                  | Ngày cấp   | Nơi cấp                   |                                                                                    |                            |                             |         |
|     |                                            |                                          |                              |                                     |            | sát QLHC về TTXH          | Đường Lý Nam Đế, TDP Đồng Phú 4, Phường Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị                   |                            |                             |         |
| 8   | Nguyễn Hà Phương                           |                                          |                              | 044304002733                        | 14/08/2021 | Cục Cảnh sát QLHC về TTXH | Nhà số 12, ngõ 29 Đường Lý Nam Đế, TDP Đồng Phú 4, Phường Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị | Không                      |                             | Con     |
| 9   | Nguyễn Xuân An                             |                                          |                              | 044210007401                        | 01/4/2025  | Bộ Công an                | Nhà số 12, ngõ 29 Đường Lý Nam Đế, TDP Đồng Phú 4, Phường Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị | Không                      |                             | Con     |
| III | BAN GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG             |                                          |                              |                                     |            |                           |                                                                                    |                            |                             |         |
| 1   | Ông Trương Công Định (Đã trình bày ở trên) |                                          | Giám đốc                     |                                     |            |                           |                                                                                    |                            |                             |         |
| 2   | Ông Lê Viết Hợp (Đã trình bày ở trên)      |                                          | Phó Giám đốc                 |                                     |            |                           |                                                                                    |                            |                             |         |
| 3   | Ông Đinh Xuân Trường (Đã trình bày ở trên) |                                          | Kế toán trưởng               |                                     |            |                           |                                                                                    |                            |                             |         |



| TT  | TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN              | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại Công ty (nếu có)     | Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |            |                           | Địa chỉ liên hệ                              | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%) | Ghi chú |
|-----|----------------------------------|------------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------|------------|---------------------------|----------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------|---------|
|     |                                  |                                          |                                  | Số                                  | Ngày cấp   | Nơi cấp                   |                                              |                            |                             |         |
| IV  | NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY |                                          |                                  |                                     |            |                           |                                              |                            |                             |         |
| 1   | Ông Hoàng Văn Dương              |                                          | Người phụ trách quản trị Công ty | 044083011342                        | 06/10/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | Thôn Quán Hàu, Xã Quảng Ninh, Tỉnh Quảng Trị | 5.300 CP (Cá nhân)         | 0,14%                       |         |
| 1.1 | Tổ chức có liên quan: Không có   |                                          |                                  |                                     |            |                           |                                              |                            |                             |         |
| 1.2 | Cá nhân có liên quan             |                                          |                                  |                                     |            |                           |                                              |                            |                             |         |
| 1   | Hoàng Trung                      |                                          |                                  | 044058001463                        | 20/3/2020  | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | Thôn Quán Hàu, Xã Quảng Ninh, Tỉnh Quảng Trị | Không                      |                             | Bố đẻ   |
| 2   | Võ Thị Lân                       |                                          |                                  | 044159005228                        | 16/9/2021  | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | Thôn Quán Hàu, Xã Quảng Ninh, Tỉnh Quảng Trị | Không                      |                             | Mẹ đẻ   |
| 3   | Hoàng Hải                        |                                          |                                  | 044084002091                        | 19/4/2022  | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | Phường Đồng Thuận, Tỉnh Quảng Trị            | Không                      |                             | Em ruột |
| 4   | Nguyễn Thị Cẩm Tú                |                                          |                                  | 044184000677                        | 27/6/2021  | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | Phường Đồng Thuận, Tỉnh Quảng Trị            | Không                      |                             | Em dâu  |
| 5   | Hoàng Thị Hương                  |                                          |                                  | 044186002957                        | 05/01/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | Xã Lê Thủy, Tỉnh Quảng Trị                   | Không                      |                             | Em ruột |

| TT | TÊN TỔ<br>CHỨC/CÁ NHÂN | Tài<br>khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại Công<br>ty (nếu<br>có) | Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp |            |                                               | Địa chỉ liên hệ                                    | Số cổ<br>phiếu<br>sở hữu<br>cuối kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu CP<br>cuối kỳ<br>(%) | Ghi chú |
|----|------------------------|---------------------------------------------------------|---------------------------------------|-------------------------------------|------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------|---------|
|    |                        |                                                         |                                       | Số                                  | Ngày cấp   | Nơi cấp                                       |                                                    |                                     |                                      |         |
| 6  | Lã Mạnh Hùng           |                                                         |                                       | 044086002762                        | 25/8/2021  | Cục cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH               | Xã Lê Thủy, Tỉnh<br>Quảng Trị                      | Không                               |                                      | Em rể   |
| 7  | Hoàng Thị Lan          |                                                         |                                       | 044190010599                        | 26/8/2021  | Cục cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH               | Phường Đồng Hới,<br>Tỉnh Quảng Trị                 | Không                               |                                      | Em ruột |
| 8  | Hoàng Hải Anh          |                                                         |                                       | 044085002707                        | 16/07/2018 | Cục CS<br>ĐKQL cư<br>trú và<br>DLQG dân<br>cư | Phường Đồng Hới,<br>Tỉnh Quảng Trị                 | Không                               |                                      | Em rể   |
| 9  | Trần Xuân Phót         |                                                         |                                       | 044049004533                        | 15/8/2021  | Cục cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH               | Xã Quảng Ninh, Tỉnh<br>Quảng Trị                   | Không                               |                                      | Bố vợ   |
| 10 | Lê Thị Khiếu           |                                                         |                                       | Đã mất                              |            |                                               |                                                    |                                     |                                      | Mẹ vợ   |
| 11 | Trần Thị Hoa Hồng      |                                                         |                                       | 044183009467                        | 16/9/2021  | Cục cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH               | Thôn Quán Hàu, Xã<br>Quảng Ninh, Tỉnh<br>Quảng Trị | Không                               |                                      | Vợ      |
| 12 | Hoàng Trần Thảo<br>Nhi |                                                         |                                       | 044309002993                        | 10/7/2023  | Cục cảnh<br>sát QLHC<br>về TTXH               | Thôn Quán Hàu, Xã<br>Quảng Ninh, Tỉnh<br>Quảng Trị | Không                               |                                      | Con     |
| 13 | Hoàng Mạnh Cường       |                                                         |                                       | 044213002896                        | 20/10/2024 | Bộ Công an                                    | Thôn Quán Hàu, Xã<br>Quảng Ninh, Tỉnh<br>Quảng Trị | Không                               |                                      | Con     |